

HƯỚNG DẪN

về công tác nhân sự Đại biểu Quốc hội khoá XIV
và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HÀ NAM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 335 Ngày: 15/2/2016

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 04/01/2016 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 31/01/2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

1- Lãnh đạo thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo để lãnh đạo công tác bầu cử, chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương. Thành phần Ban Chỉ đạo gồm: Ban Thường vụ cấp ủy, đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Trưởng Ban Chỉ đạo là đồng chí Bí thư cấp ủy.

- Ban Thường vụ cấp ủy tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt của địa phương để quán triệt thực hiện Chỉ thị, Hướng dẫn, Kế hoạch về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021. Thành phần tham dự hội nghị do Ban Thường vụ cấp ủy quyết định.

2- Tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội khóa XIV**2.1- Tiêu chuẩn chung**

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội phải đảm bảo các tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội quy định tại Điều 22 của Luật Tổ chức Quốc hội, cụ thể: Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội. Liên hệ chặt chẽ với

nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ (nam sinh từ tháng 5/1961, nữ sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây).

- Không giới thiệu và đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết; những người vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/7/2007 của Bộ Chính trị hoặc có vấn đề về chính trị chưa được kết luận.

2.2- Về tiêu chuẩn, điều kiện của đại biểu Quốc hội chuyên trách

Ngoài các tiêu chuẩn chung, người ứng cử đại biểu Quốc hội chuyên trách khóa XIV còn phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện sau:

- Về trình độ, chức vụ:

+ Có trình độ đại học trở lên; có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí công tác dự kiến phân công.

+ Người ứng cử đại biểu Quốc hội làm phó trưởng đoàn chuyên trách ở địa phương là Tỉnh ủy viên giữ chức giám đốc sở hoặc tương đương trở lên, nói chung có quy hoạch một trong các chức danh sau: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tương đương trở lên.

- Về độ tuổi (ngoài tiêu chuẩn chung về độ tuổi nêu trên):

+ Người lần đầu ứng cử phải đủ tuổi tham gia 2 khóa Quốc hội trở lên hoặc ít nhất trọn 1 khóa. Đại biểu Quốc hội chuyên trách tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất là 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tính đến tháng 5/2016 (nam sinh từ tháng 11/1958, nữ sinh từ tháng 11/1963 trở lại đây).

+ Các đồng chí không đủ tuổi tái cử nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu thì cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, bố trí công tác phù hợp hoặc giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi thì giải quyết theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

+ Đại biểu Quốc hội chuyên trách tái cử được giữ chức vụ và công tác đến hết nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIV.

- Về sức khỏe: Được cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 06 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xác nhận.

3- Tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021

3.1- Tiêu chuẩn chung

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải bảo đảm các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 7 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, cụ thể: Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ Đại biểu; có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội đồng nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đang công tác tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn một nhiệm kỳ (nam sinh từ tháng 5/1961, nữ sinh từ tháng 5/1966 trở lại đây).

- Không giới thiệu và đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết; những người vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/7/2007 của Bộ Chính trị hoặc có vấn đề về chính trị chưa được kết luận.

3.2- Về tiêu chuẩn, điều kiện của đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách

Ngoài các tiêu chuẩn chung, người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng Nhân dân chuyên trách ở các cấp phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Về trình độ, chức vụ:

+ Có trình độ đại học trở lên (đối với cấp tỉnh, cấp huyện); có khả năng tham gia xây dựng chính sách và tổ chức các hoạt động giám sát; có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí dự kiến phân công.

+ Ở cấp tỉnh: Cán bộ ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Tỉnh ủy viên (trong 2 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân có 1 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy) giữ chức vụ Giám đốc sở hoặc tương đương

trở lên; ứng cử Trưởng ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải giữ chức Phó Giám đốc sở hoặc tương đương trở lên; ứng cử Phó trưởng ban của Hội đồng Nhân dân nói chung phải giữ chức vụ Trưởng phòng của sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.

+ Cấp huyện: Cán bộ ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Huyện ủy viên (trong 2 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân có 1 đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy) giữ chức vụ Trưởng phòng cấp huyện hoặc tương đương trở lên; ứng cử Trưởng ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải giữ chức vụ Phó trưởng phòng cấp huyện hoặc tương đương trở lên; ứng cử Phó trưởng ban của Hội đồng nhân dân nói chung phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên từ 05 năm trở lên.

Đối với các đồng chí dự kiến bố trí làm Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, cấp huyện kiêm nhiệm cần có năng lực, trình độ, sức khỏe và thời gian để đáp ứng yêu cầu công việc.

+ Ở cấp xã: Cán bộ ứng cử Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phải là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đối với những nơi chưa có điều kiện có thể xem xét, giới thiệu đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Phần đầu lựa chọn cán bộ trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực và khả năng phát triển.

- Về độ tuổi: (ngoài tiêu chuẩn chung về độ tuổi nêu trên):

+ Người lần đầu ứng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách phải đủ tuổi tham gia 2 nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân trở lên hoặc ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ. Nếu tái cử thì thực hiện theo Chỉ thị số 36-CT/TW và Hướng dẫn 26-HD/BTCTW, ngày 18/08/2014 của Ban Tổ chức Trung ương (nam sinh từ tháng 9/1958, nữ sinh từ tháng 9/1963 trở lại đây).

- Về sức khỏe: Được cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận đủ sức khỏe trong thời gian không quá 06 tháng tính đến thời điểm giới thiệu nhân sự do Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xác nhận.

4- Về bố trí Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIV và nhân sự lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp

4.1- Các đồng chí là lãnh đạo chủ chốt tỉnh được cấp ủy và Bộ Chính trị, Ban Bí thư giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, nếu trúng cử thì đảm nhiệm chức danh Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh. Các đồng chí đảm nhiệm chức danh Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh phải là Tỉnh ủy viên, giữ chức Giám đốc Sở và tương đương trở lên, nói chung có quy hoạch một trong

các chức danh sau: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh. Nếu được cơ cấu 02 phó trưởng đoàn thì ít nhất có 01 đồng chí đáp ứng yêu cầu nêu trên.

4.2- Việc giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp phải căn cứ vào phương án nhân sự do cấp ủy chuẩn bị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (khi tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020); trường hợp cần thiết phải thay đổi thì báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4.3- Các đồng chí được giới thiệu ứng cử làm Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV, ứng cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 theo Đề án nhân sự Đại hội Đảng đã được Bộ chính trị, Ban Bí thư khóa XI thông qua, thì không phải báo cáo lại Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII. Trường hợp cần thiết phải bố trí lại Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội thì báo cáo do Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII xem xét, quyết định.

4.4- Cấp ủy các cấp lãnh đạo việc bố trí nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp về các đơn vị bầu cử, đảm bảo sự hài hòa, tương quan chung trong việc bố trí nhân sự ứng cử tại các đơn vị bầu cử địa phương.

4.5- Về số lượng cấp phó đối với chức danh lãnh đạo đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo quy định hiện hành.

5- Phát huy dân chủ, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ trong giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

5.1- Đối với mỗi chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cấp ủy chỉ giới thiệu 1 đại biểu tham gia ứng cử theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

5.2- Đảng viên tự ứng cử đại biểu Quốc hội, tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp phải là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đồng thời phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý đảng viên đồng ý, cụ thể như sau:

- Đối với đảng viên không giữ chức vụ trong cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể chính trị xã hội, nếu tự ứng cử Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải báo cáo và phải được chi bộ, đảng bộ cơ sở (nơi đảng viên sinh hoạt) đồng ý.

- Đối với đảng viên đang giữ chức vụ trong các cơ quan đảng, nhà nước, đoàn thể chính trị xã hội, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp của nhà nước hoặc đã nghỉ hưu, nếu tự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì phải báo cáo và phải được cấp ủy cấp trên của chi bộ, đảng bộ cơ sở (nơi đảng viên sinh hoạt) đồng ý; cán bộ nghỉ hưu phải được cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý cán bộ, đảng viên trước khi nghỉ hưu đồng ý.

6- Tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy, tổ chức đảng căn cứ Chi thị, Hướng dẫn này và các văn bản có liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; đảm bảo tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương; (để báo cáo)
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Ban Chỉ đạo Bầu cử tỉnh;
- Ủy ban Bầu cử tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Mai Tiên Dũng